TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:07/2018//DS-ST.

Ngày:19-01-2018.

V/v tranh chấp "Hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M TỈNH TIỀN GIANG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Huỳnh Trường**.

- *Các Hội thẩm nhân nhân dân*:

- Bà **Lê Thị Thu Yến** – Cán bộ hưu trí.

- Bà **Nguyễn Thị Ba** – Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Cao Thị Trúc Linh –** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 295/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2017/QĐST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn* : Bà **Phạm Thanh L,** sinh năm 1969.

Địa chỉ: số nhà 125, ấp 1, xã Trung An, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền bà **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: số nhà 19/8A, Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo văn bản ủy quyền ngày 08/4/2017

* *Bị đơn*: Bà **Phan Thị Ngọc P,** sinh năm 1965

Địa chỉ: số nhà 103/4, tổ 4, ấp 2, xã Trung An, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Bà H có mặt, bà P vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản không hòa giải được nguyên đơn bà Phạm Thanh L ủy quyền bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày: ngày 30/02/2016 âm lịch bà Phan Thị Ngọc P tham gia 01 phần hụi tháng 2.000.000đồng do bà Phạm Thanh L làm chủ hụi, gồm 16 phần, đến lần thứ ba bà P hốt hụi số tiền là 23.500.000đồng, sau khi hốt hụi bà P đóng được 01 phần hụi sống còn nợ lại 12 phần hụi chết chưa đóng là 24.000.000đồng, bà L phải đóng choàng đến hụi mãn là

ngày 30/5/2017 âm lịch. Nay bà L khởi kiện yêu cầu bà P có nghĩa vụ trả số tiền hụi 24.000.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với bà Phan Thị Ngọc P từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng bà P vẫn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa ,căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng góp hụi"

Qua lời trình bày của bà H tại phiên tòa và căn cứ vào biên bản ngày 10/5/2017 do nguyên đơn cung cấp. Hội đồng xét xử nhận định, giữa bà L và bà P có xác lập quan hệ góp hụi như trên bà P đã thừa nhận nợ bà L các phần hụi chết như trên còn nợ 12 phần hụi chết chưa đóng là 24.000.000đồng, bà L phải đóng choàng hụi chết.Như vậy theo thỏa thuận và biên bản ngày 10/5/2017 thì bà P đã vi phạm hợp đồng thỏa thuận về việc góp hụi cho bà L. Nay bà L khởi kiện yêu cầu bà P trả số tiền hụi 24.000.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và cần buộc bà P có nghĩa vụ trả bà L số tiền hụi 24.000.000, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà Phan Thị Ngọc P vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà P.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 471, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của bà Phạm Thanh L.

1. Buộc bà Phan Thị Ngọc P có nghĩa vụ trả bà Phạm Thanh L số tiền 24.000.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà P chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.Về án phí:

Bà Phan Thị Ngọc P phải chịu án phí DSST là 1.200.000 đồng.

Hoàn lại bà Phạm Thanh L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai số 0011513 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Bà L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh TG;
-VKSND TPMT;
-Chi cục THADS TPMT;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường